

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

Số 1561/QĐ - LĐTBXH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm
nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công
trong cả nước giai đoạn đến năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-LĐTBXH ngày 20/7/2010 và Quyết định số 807/QĐ-LĐTBXH ngày 04/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Quy hoạch các Trung tâm điều dưỡng người có công trong cả nước đến năm 2015;

Xét Tờ trình số 1594/NCC-KHTC ngày 03/9/2015 của Cục Người có công về việc trình Bộ thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trong cả nước giai đoạn đến năm 2020 với những nội dung sau:

1. Mục tiêu:

- Tăng cường cơ sở vật chất, tăng quy mô giường điều dưỡng cho người có công nhằm từng bước đáp ứng nhu cầu điều dưỡng cho người có công trên cả nước, đặc biệt là nâng cao chất lượng công tác điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công. Phấn đấu đến năm 2020 có khoảng 45/63 tỉnh thành có trung tâm điều dưỡng người có công, đáp ứng cho khoảng 23% người có công được hưởng chế độ điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng người có công trên tổng số người có công được hưởng chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trong cả nước.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng thương binh, người có công.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo duy trì hoạt động của các Trung tâm nuôi dưỡng thương người có công phù hợp với điều kiện chăm sóc, đặc thù về tình trạng sức khỏe của thương binh và người có công. Từng bước kết hợp việc nuôi dưỡng và dưỡng, đảm bảo sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Phát triển mạng lưới các Trung tâm điều dưỡng thương binh và người có công phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ.

- Từng bước tăng số lượng người có công được đi điều dưỡng phục hồi khỏe tập trung hàng năm. Bổ sung, tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng phục hồi sức khỏe thương binh và người có công.

- Quy hoạch đáp ứng yêu cầu khả thi, phân chia thời gian, giai đoạn đảm bảo đồng bộ và hiệu quả.

3. Nhiệm vụ và giải pháp.

a. Quy hoạch và đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Quy hoạch phát triển mạng lưới đảm bảo tiếp tục phát triển bồi dưỡng tại các địa phương chưa có cơ sở điều dưỡng cho người có công, phát triển tăng quy mô và đầu tư giai đoạn 2 tại các địa phương có người có công được hưởng chính sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe, nhất là địa phương có điều kiện nghỉ dưỡng thuận lợi có thể đáp ứng yêu cầu điều dưỡng cho một số tỉnh trong khu vực.

- Quy hoạch xây dựng Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công có định hướng mở rộng cho từng giai đoạn, đảm bảo pha chúc năng phù hợp với hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng phục hồi sức khỏe thương binh và người có công.

- Đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng để tăng cường chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ theo quy hoạch đã yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn và điều kiện chăm sóc thương binh và người có công.

b. Đổi mới phương thức tổ chức quản lý, hoạt động của các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công:

- Tổ chức tổng kết, đánh giá quy trình chăm sóc, điều dưỡng phục hồi cho thương binh và người có công tại các Trung tâm hiện nay làm

Trung tâm làm cơ sở cung cấp, kiện toàn bộ máy quản lý, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, phục hồi sức khỏe người có công.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, viên chức, cán bộ y tế và nuôi dưỡng, điều dưỡng viên của các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công đủ năng lực chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ.

c. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan nhằm từng bước hoàn thiện và phát huy hiệu quả, chất lượng hoạt động của các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công.

4. Kinh phí thực hiện đầu tư:

- Vốn đầu tư từ Ngân sách nhà nước cấp qua Bộ lao động - Thương binh và Xã hội; ngân sách địa phương (chi đèn bù giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào Trung tâm...đối với các Trung tâm do địa phương quản lý); các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Kinh phí quản lý vận hành đối với các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công do địa phương quản lý:

Ngân sách địa phương đảm bảo biên chế, bộ máy và chi phí hoạt động thường xuyên của các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công; nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng cấp qua ngân sách Trung ương đảm bảo 100% chi phí cho người có công được hưởng chế độ điều dưỡng và hỗ trợ hoạt động của các Trung tâm theo quy định hiện hành.

6. Tổ chức thực hiện.

6.1. Trách nhiệm của các đơn vị:

a. Cục Người có công:

- Quản lý, thực hiện các nội dung có liên quan đến Quy hoạch các Trung tâm điều dưỡng người có công trên cả nước đến năm 2020.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ hướng dẫn các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công thuộc Bộ và các Trung tâm do địa phương quản lý về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng, điều dưỡng phục hồi sức khỏe thương binh và người có công.

b. Vụ Kế hoạch - Tài chính:

- Hướng dẫn, quản lý thực hiện đầu tư các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công theo Quy hoạch đã được duyệt theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng.

- Trong quá trình thực hiện, phối hợp với Cục người có công và các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, giám sát đánh giá đầu tư đối với các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trong quy hoạch để trình Bộ điều chỉnh quy hoạch khi cần thiết (bổ sung, đưa ra khỏi quy hoạch) nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí.

c. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố:

Triển khai thực hiện đầu tư dự án Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công tại địa phương theo Quy hoạch được duyệt, tổ chức quản lý vận hành khi hoàn thành đưa vào sử dụng, đảm bảo phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, điều dưỡng phục hồi sức khỏe thương binh và người có công.

6.2. Thời gian thực hiện quy hoạch:

Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trên cả nước triển khai trong giai đoạn đến năm 2020 theo chi tiết tại phụ lục kèm theo quyết định này.

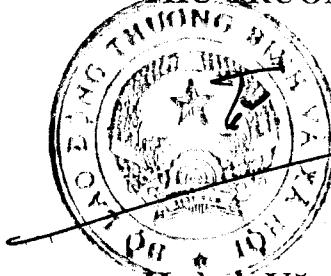
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Người có công, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh - thành phố, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *PL*

Nơi nhận:

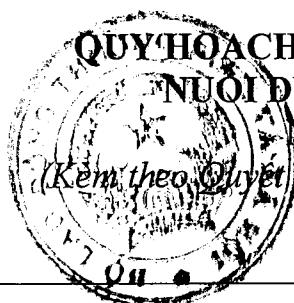
- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG



Huỳnh Văn Tí

Phụ lục



**QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CÁC TRUNG TÂM
NUÔI DƯỠNG, ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH VÀ
NGƯỜI CÓ CÔNG TRÊN CẢ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 156/LĐTBXH-KHTC ngày 28 tháng 10 năm 2015 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

| STT | Tên Trung tâm | Địa điểm | Quy mô điều dưỡng người có công | Ghi chú |
|---|--|---------------------------|---|----------------------|
| I Các Trung tâm điều dưỡng người có công | | | | |
| 1 | Trung tâm điều dưỡng người có công số 1 Hà Nội | Thanh Thủy - Phú Thọ | 250 giường | Đã có |
| 2 | Trung tâm điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội | Hà Đông, Hà Nội | 130 giường | Đã có |
| 3 | Trung tâm điều dưỡng người có công số 3 Hà Nội | Kim Sơn - Sơn Tây, Hà Nội | 72 giường | Đã có |
| 4 | Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công Hà Nội | Mỗ Lao - Hà Đông, Hà Nội | 120 giường | Đã có |
| 5 | Trung tâm nuôi dưỡng điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội | Ứng Hòa, Hà Nội | 120 giường | Đã có |
| 6 | Trung tâm điều dưỡng người có công Thái Nguyên | Thái Nguyên | 70 giường | Đã có |
| 7 | Trung tâm điều dưỡng người có công Kim Bôi | Kim Bôi, Hòa Bình | 90 giường | Đã có |
| 8 | Trung tâm điều dưỡng người có công Quảng Ninh | Hạ Long, Quảng Ninh | 175 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 9 | Trung tâm điều dưỡng người có công Hải Phòng | Đồ Sơn, Hải Phòng | 150 giường | Đã có |

| | | | | |
|----|---|--------------------------|------------|-------------------|
| 10 | Trung tâm chăm sóc sức khỏe người có công Thanh Hóa | Sầm Sơn, Thanh Hóa | 130 giường | Đã có |
| 11 | Trung tâm điều dưỡng người có công Nghệ An | Cửa Lò, Nghệ An | 240 giường | Đã có |
| 12 | Trung tâm điều dưỡng người có công Quảng Bình | Đồng Hới, Quảng Bình | 100 giường | Đã có |
| 13 | Trung tâm điều dưỡng người có công Lâm Đồng | Đà Lạt, Lâm Đồng | 180 giường | Xây mới |
| 14 | Khu du lịch sinh thái biển Hòn ngọc Phương Nam | Cần Giờ, TP. Hồ Chí Minh | 70 giường | Đã có |
| 15 | Nhà điều dưỡng Nam Bộ | Bà Rịa - Vũng Tàu | 90 giường | Đã có |
| 16 | Trung tâm điều dưỡng người có công Sầm Sơn | Sầm Sơn, Thanh Hóa | 374 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 17 | Trung tâm điều dưỡng người có công Bến Tre | Bến Tre | 70 giường | Đã có |
| 18 | Trung tâm điều dưỡng người có công Sa Pa | Sa Pa, Lào Cai | 154 giường | Xây mới |
| 19 | Trung tâm điều dưỡng người có công Hải Dương | Chí Linh, Hải Dương | 140 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 20 | Trung tâm điều dưỡng người có công Nam Định | Hải Hậu, Nam Định | 140 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 21 | Trung tâm điều dưỡng người có công Kiên Giang | Kiên Giang | 124 giường | Đã có |
| 22 | Trung tâm điều dưỡng người có công Vĩnh Phúc | Tam Đảo, Vĩnh Phúc | 150 giường | Đã có |
| 23 | Trung tâm điều dưỡng người có công Khánh Hòa | Nha Trang, Khánh Hòa | 216 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 24 | Trung tâm điều dưỡng người có công Thái Bình | Tiền Hải, Thái Bình | 140 giường | Đã có |
| 25 | Trung tâm điều dưỡng người có công khu vực miền Trung | Đà Nẵng | 150 giường | Xây mới |

| | | | | |
|----|--|-----------------|----------------|---|
| 26 | Trung tâm điều dưỡng người có công Bắc Giang | Bắc Giang | 160 giường | Xây mới |
| 27 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Lạng Sơn | Lạng Sơn | 80 giường | Xây mới |
| 28 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Quảng Trị | Quảng Trị | 80 giường | Xây mới |
| 29 | Trung tâm điều dưỡng người có công Thừa Thiên Huế | Thừa Thiên Huế | 80 giường | Xây mới |
| 30 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Ninh Bình | Ninh Bình | 96 giường | Xây mới |
| 31 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Đăk Lăk | Đăk Lăk | 72 giường | Xây mới |
| 32 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Cao Bằng | Cao Bằng | 80 giường | Xây mới |
| 33 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Tây Ninh | Tây Ninh | 80 giường | Xây mới |
| 34 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hưng Yên | Hưng Yên | 80 giường | Xây mới |
| 35 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa | Thanh Hóa | 100 giường | Xây mới |
| 37 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Tuyên Quang | Tuyên Quang | 80 giường | Xây mới |
| 38 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương | Hải Dương | 80 giường | Xây mới |
| 39 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Bạc Liêu | Bạc Liêu | 80 giường | Xây mới |
| 40 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Quảng Ngãi | Quảng Ngãi | 120 giường | Mở rộng tăng quy mô |
| 41 | Trung tâm điều dưỡng người có công thành phố Hồ Chí Minh | Tp. Hồ Chí Minh | 120-150 giường | Xây mới từ nguồn vốn của UBND Tp.Hồ Chí Minh và vốn NSTW cấp qua Bộ LĐTBXH |
| 42 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Gia Lai | Gia Lai | 100 giường | Xây mới |
| 43 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Sơn La | Sơn La | 80 giường | Xây mới |
| 44 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Cà Mau | Cà Mau | 80 giường | Xây mới |

| | | | | |
|---|--|----------------------------|---|---------|
| 45 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Vĩnh Long | Vĩnh Long | 100 giường | Xây mới |
| 46 | Trung tâm điều dưỡng người có công thành phố Cần Thơ | Cần Thơ | 80 giường | Xây mới |
| 47 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp | Đồng Tháp | 80 giường | Xây mới |
| 48 | Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Long An | Long An | 80 giường | Xây mới |
| II Các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công | | | | |
| 1 | Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công Phú Thọ | Phú Thọ | 80 giường điều dưỡng người có công, nuôi dưỡng 32 thương binh | Đã có |
| 2 | Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công Thừa Thiên - Huế | Thừa Thiên - Huế | 90 giường | Đã có |
| 3 | Trung tâm điều dưỡng thương binh nặng và người có công tỉnh Hà Nam | Hà Nam | 96 giường điều dưỡng người có công, nuôi dưỡng 30 thương binh | Xây mới |
| 4 | Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công Quảng Nam | Hội An, Quảng Nam | 164 giường điều dưỡng người có công, nuôi dưỡng 72 thương binh giường | Xây mới |
| 5 | Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công Quảng Ngãi | Quảng Ngãi | 60 giường | Đã có |
| 6 | Trung tâm điều dưỡng thương binh và người có công Long Đất | Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu | 180 giường điều dưỡng người có công, nuôi dưỡng 37 thương binh | Xây mới |
| III Các Trung tâm nuôi dưỡng người có công–bảo trợ xã hội–điều dưỡng người có công | | | | |
| 1 | Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công Hưng Yên | Hưng Yên | 70 giường | Đã có |
| 2 | Trung tâm bảo trợ xã hội - bảo trợ xã hội Bắc Kạn | Bắc Kạn | 24 giường | Đã có |
| 3 | Trung tâm đón tiếp thân nhân liệt sĩ và điều dưỡng người có công Lai Châu | Lai Châu | 20 giường | Đã có |

| | | | | |
|-----------|--|-------------------------|-----------------|-------------------|
| 4 | Trung tâm đón tiếp thân nhân liệt sĩ và điều dưỡng người có công Điện Biên | Điện Biên | 40 giường | Đã có |
| 5 | Trung tâm bảo trợ xã hội Hà Tĩnh | Hà Tĩnh | 104 giường | Đã có |
| 6 | Trung tâm chăm sóc người có công Bình Định | TP. Quy Nhơn, Bình Định | 150 giường | Cải tạo, nâng cấp |
| 7 | Trung tâm nuôi dưỡng người có công và bảo trợ xã hội Phú Yên | Phú Yên | 60 giường | Đã có |
| 8 | Trung tâm điều dưỡng người có công và bảo trợ xã hội Ninh Thuận | Ninh Thuận | 104 giường | Xây mới |
| 9 | Trung tâm bảo trợ xã hội Bình Thuận | Bình Thuận | 130 giường | Xây mới |
| 10 | Trung tâm bảo trợ xã hội Kon Tum | Kon Tum | 40 giường | Đã có |
| IV | Các trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh | | | |
| 1 | Trung tâm điều dưỡng thương binh Duy Tiên | Hà Nam | 55 thương binh | Đã có |
| 2 | Trung tâm điều dưỡng thương binh Kim Bảng | Hà Nam | 84 thương binh | Đã có |
| 3 | Trung tâm điều dưỡng thương binh Lạng Giang | Bắc Giang | 60 thương binh | Cải tạo, nâng cấp |
| 4 | Trung tâm điều dưỡng thương binh Thuận Thành | Bắc Ninh | 100 thương binh | Đã có |
| 5 | Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng cho người có công tâm thần tỉnh Thái Bình | Thái Bình | 47 thương binh | Đã có |
| 6 | Trung tâm điều dưỡng thương binh Nho Quan | Ninh Bình | 85 thương binh | Đã có |
| 7 | Trung tâm điều dưỡng người có công Thanh Hóa | Thanh Hóa | 103 thương binh | Đã có |

| | | | | |
|----|---|-----------|-----------------|-------------------|
| 8 | Trung tâm điều dưỡng thương binh nặng tỉnh Nghệ An | Nghệ An | 72 thương binh | Đã có |
| 9 | Trung tâm điều dưỡng thương binh tâm thần kinh tỉnh Nghệ An | Nghệ An | 200 thương binh | Cải tạo, nâng cấp |
| 10 | Trung tâm điều dưỡng thương binh tỉnh Thái Bình | Thái Bình | 26 thương binh | Đã có |
| 11 | Trung tâm nuôi dưỡng thương binh tỉnh Bắc Giang (trước đây là Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công Bắc Giang) | Bắc Giang | 70 thương binh | Cải tạo, nâng cấp |

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trong cả nước giai đoạn đến năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Đầu tư công số 43/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1561/QĐ-LĐTBXH ngày 28/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trên cả nước giai đoạn đến năm 2020;

Căn cứ Công văn số 4405/LĐTBXH-KHTC ngày 03/11/2016 của Bộ trưởng Lao động - Thương binh và Xã hội về việc dự kiến phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và năm 2017;

Căn cứ Công văn số 1579/UBND-KGVX ngày 28/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc xin chủ trương và kinh phí hỗ trợ cho tỉnh An Giang thực hiện một số dự án về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh An Giang vào Quy hoạch phát triển mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trong cả nước giai đoạn đến năm 2020.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang chịu trách nhiệm lập, trình duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nêu trên theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Người có công, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

